

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2026/HS-ST

Ngày: 30 - 7 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị My My.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đào Hồng Sự

2. Ông Phạm Hữu Dụng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tiến Tài - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 127/2026/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2026/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2026, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Võ Xuân V – Sinh ngày 07/7/1973, tại tỉnh Khánh Hòa; số Căn cước công dân: 056073005520; nơi cư trú: Thôn A, xã P, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Công giáo; con ông: Võ Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1950; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T (sinh năm 1971) và có 01 con sinh năm 2013; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 18/12/1999, Võ Xuân V bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk (cũ) khởi tố bị can về tội: “Cố ý gây thương tích”. Ngày 04/4/2000, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K ban hành Kết luận điều tra số 30/KLĐT khẳng định Võ Xuân V phạm tội khoản 2 Điều 109 Bộ luật hình sự là hành vi cố ý gây thương tích cho nhiều người. Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án sang Viện kiểm sát nhân dân đề nghị truy tố Võ Xuân V theo khoản 2 Điều 109 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, Cơ quan An ninh điều tra đã xác minh tại Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk và Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk không có thông tin bản cáo trạng, bản án liên quan đến Võ Xuân V.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/3/2026 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trịnh Gia Q, sinh năm 1977 và bà Trần Thị C, sinh năm 1991 là Luật sư thuộc Công ty L và Cộng sự. Cùng địa chỉ: Tầng B, số nhà A N, phường B, tỉnh Đắk Lắk - Đều có mặt.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Đỗ Minh K1, sinh năm 1988. Cư trú tại: Thôn M, xã T, tỉnh Quảng Ngãi - Có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971. Cư trú tại: Thôn A, xã P, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa hôm nay, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa năm 2022, Võ Xuân V đến nhà của Đỗ Minh K1 ở thôn M, xã T, tỉnh Quảng Ngãi chơi. Thấy phía sau nhà K1 có một khẩu súng nén khí dài khoảng 60cm, V hỏi xin Khai khẩu súng về sử dụng bắn chim, sóc thì K1 đồng ý. Sau đó, V bỏ khẩu súng vào bao tải đựng gạo, quấn kín rồi đem từ nhà K1 về nhà rẫy của V tại Thôn A, xã P, tỉnh Đắk Lắk cất giấu. Khoảng một tháng sau, V sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO truy cập mạng xã hội Youtube đặt mua hai hộp đạn chì. Khoảng một tuần sau, V nhận được hai hộp đạn chì và thanh toán tiền trực tiếp cho nhân viên giao hàng số tiền 300.000 đồng. Sau khi nhận được đạn, V sử dụng khẩu súng thử bắn sóc, chim. Cuối năm 2022, V tiếp tục mang khẩu súng, đạn ra sử dụng thì khẩu súng hết hơi, không bắn được nên V đem khẩu súng giấu dưới nệm ở đầu giường trong phòng ngủ nhà rẫy của V, số đạn còn lại V bỏ vào túi nilon màu đen treo ở vách tường nhà kho rẫy của V tại Thôn A, xã P, tỉnh Đắk Lắk. Vào ngày 27/12/2025, Công an xã P, tỉnh Đắk Lắk phát hiện, thu giữ số tang vật trên và đưa V về trụ sở để làm việc.

Tại bản Kết luận giám định số 371/KL-KTHS ngày 12/02/2026 của Phòng K2 Công an tỉnh Đ kết luận:

“- 01 (một) khẩu súng không có số hiệu dài 60cm do Cơ quan An ninh điều tra, tỉnh Đắk Lắk gửi đến giám định là súng nén khí bắn đạn kim loại hình nấm (loại súng PCP) thuộc danh mục vũ khí quân dụng theo Phụ lục 1 Thông tư số 75/2024/TT/BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ C1. Khẩu súng này còn sử dụng để bắn được.

- 59 (năm mươi chín) viên đạn bằng kim loại, dạng hình nấm giống nhau do Cơ quan An ninh điều tra, tỉnh Đắk Lắk gửi đến giám định là đạn kim loại dạng hình nấm có cùng kích thước dài 8mm, đường kính $\Phi = 5,6\text{mm}$ (không có hạt nổ và thuốc nổ) thuộc danh mục vũ khí quân dụng theo Phụ lục 1 Thông tư số 75/2024/TT/BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ C1. Tất cả các viên đạn này còn sử dụng được và dùng để bắn cho khẩu súng (dài 60cm) và các loại súng nén hơi, nén khí khác có cỡ nòng súng $\Phi = 5,4\text{mm}$ và $\Phi = 5,5\text{mm}$.

- 140 (một trăm bốn mươi) viên đạn bằng kim loại màu xám, dạng hình nấm giống nhau do Cơ quan An ninh điều tra, tỉnh Đắk Lắk gửi đến giám định là đạn

kim loại dạng hình nấm có cùng kích thước dài 8mm, đường kính $\Phi = 5,6\text{mm}$ (không có hạt nổ và thuốc nổ) thuộc danh mục vũ khí quân dụng theo Phụ lục 1 Thông tư số 75/2024/TT/BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ C1. Tất cả các viên đạn này còn sử dụng được và dùng để bắn cho khẩu súng (dài 60cm) và các loại súng nén hơi, nén khí khác có cỡ nòng súng $\Phi = 5,4\text{mm}$ và $\Phi = 5,5\text{mm}$.”

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo đồng ý với kết luận giám định và không có ý kiến gì.

Cáo trạng số: 97/CT-VKSDLK-P1 ngày 18/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Võ Xuân V về tội: “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Võ Xuân V và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Xuân V phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Xuân V từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Đề nghị Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) khẩu súng dài 60cm là súng nén khí bắn đạn kim loại hình nấm (loại súng PCP) và 189 viên đạn bằng kim loại, dạng hình nấm giống nhau, có cùng kích thước dài 8mm, đường kính 5,6mm (không có hạt nổ và thuốc nổ) còn lại sau giám định và tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước của bị cáo Võ Xuân V 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A31, kiểu máy CPH2015, số seri: LJEAROORVG759H9L, IMEI1: 865659058410959, IMEI2: 865659058410942.

Luật sư Trần Thị C trình bày lời bào chữa cho bị cáo Võ Xuân V: Về cơ bản Luật sư nhất trí với tội danh, điều khoản Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã truy tố đối với bị cáo và đồng ý với quan điểm đề nghị mức hình phạt của Viện kiểm sát đối với bị cáo. Bị cáo Vũ sinh ra trong gia đình đông con không được đi học, bị cáo có trình độ học vấn là 0/12. Vào thời điểm năm 2022, khi bị cáo xin súng thì khẩu súng theo quy định của pháp luật chưa được quy định là vũ khí quân dụng. Sau khi luật thay đổi khẩu súng bị cáo V xin quy định là vũ khí quân dụng, trước khi có hiệu lực Cơ quan Nhà nước đã tuyên truyền, phổ biến và vận động người dân giao nộp. Tuy nhiên, do bị cáo thường xuyên ở trong rẫy, không được tiếp xúc bên ngoài nhiều và do trình độ học vấn của bị cáo thấp nên khi được tuyên truyền bị cáo không nắm được nên bị cáo không biết để giao nộp, chứ không phải do bị cáo cố tình không giao nộp. Thứ hai, hành vi của bị cáo chưa gây ra hậu quả thực tế, mục đích sử dụng là để bắn chim, sóc ở trong rẫy chứ không nhằm mục đích gì khác. Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình và đã được Ủy ban nhân dân xã xác nhận. Hiện tại bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo. Về xử lý vật chứng, đối với chiếc điện thoại di

động hiệu OPPO, trong quá trình điều tra cũng xác định là điện thoại không có dữ liệu gì liên quan đến vũ án và bị cáo không sử dụng điện thoại đó để thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại điện thoại trên cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận tại phiên tòa: Về vật chứng của vụ án là chiếc điện thoại thì trong quá trình điều tra xác định bị cáo đã sử dụng điện thoại để mua đạn để sử dụng cho khẩu súng và cơ quan điều tra xác định bị cáo đã sử dụng điện thoại này để thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử hỏi bị cáo mua điện thoại vào thời gian nào và có tài liệu nào chứng minh không thì bị cáo không có tài liệu nào để chứng minh, nên xét thấy không có cơ sở để chấp nhận trả lại điện thoại trên cho bị cáo. Đối với ý kiến của Luật sư về việc bị cáo không biết chữ nên không biết được việc tuyên truyền pháp luật, cho nên dẫn đến vô tình thực hiện hành vi phạm tội. Quan điểm của Kiểm sát viên cho rằng, bất kỳ một người thanh niên nào kể cả không biết chữ thì đều có khả năng nghe giao tiếp bình thường qua thông tin đại chúng đã được tuyên truyền trên loa đài, ti vi cũng như thông tin từ những người dân..., pháp luật bắt buộc phải biết và nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép vũ khí là có thể gây ra sát thương cho con người và gây nguy hiểm cho xã hội, Luật sư cho rằng bị cáo không biết nên thực hiện hành vi với ý chí vô thức là không có cơ sở, pháp luật bắt buộc phải nhận thức được đây là hành vi nguy hiểm.

Tại phiên tòa, bị cáo xin bổ sung lời bào chữa sau khi luật sư đã trình bày: Bị cáo xin xác định lại chính xác là bị cáo có sử dụng chiếc điện thoại hiệu OPPO A31, kiểu máy CPH2015, số seri: LJEAROORVG759H9L, IMEI1: 865659058410959, IMEI2: 865659058410942 để liên lạc mua đạn sử dụng cho khẩu súng là đúng.

Luật sư bảo lưu ý kiến đã trình bày và không tranh luận bổ sung gì thêm. Luật sư Trịnh Gia Q thống nhất với lời bào chữa của luật sư đồng nghiệp và không bổ sung thêm lời bào chữa.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận bổ sung gì thêm và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo lao động chăm sóc cho gia đình có mẹ già, vợ thường xuyên ôma đau và có con nhỏ hiện đang đi học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng giữa năm 2022, Võ Xuân V đã xin 01 khẩu súng của Đỗ Minh K1 và mua đạn để sử dụng, rồi đem cất giấu ở nhà rẫy tại Thôn A, xã P, tỉnh Đắk Lắk nhằm mục đích săn bắn chim, sóc tại rẫy của bị cáo và bị cáo đã sử dụng bắn chim vài lần, súng hư không dùng nữa. Đến ngày 27/12/2025, bị Công an xã P, tỉnh Đắk Lắk phát hiện, thu giữ 01 khẩu súng và 209 viên đạn. Kết quả giám định khẩu súng thu giữ là súng nén khí thuộc danh mục vũ khí quân dụng; số đạn thu giữ là đạn kim loại thuộc danh mục vũ khí quân dụng. Như vậy, hành vi của bị cáo Võ Xuân V là phạm tội: “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 304 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã vi phạm các quy định của Nhà nước về sản xuất, quản lý vũ khí quân dụng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân và biết được rằng hành vi cất giữ, quản lý khẩu súng nén, đạn là vi phạm pháp luật. Nhưng bị cáo đã cất giữ từ năm 2022 đến năm 2025 nên cần xử lý bị cáo nghiêm tưng xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có vợ thường xuyên đau ốm, có con đang còn tuổi ăn học. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử cần xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật. Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia cũng đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với pháp luật, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Không.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) khẩu súng dài 60cm là súng nén khí bắn đạn kim loại hình nắm (loại súng PCP) và 189 viên đạn bằng kim loại, dạng hình nắm giống nhau, có cùng kích thước dài 8mm, đường kính 5,6mm (không có hạt nổ và thuốc nổ) còn lại sau giám định. Đây là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A31, kiểu máy CPH2015, số seri: LJEAROORVG759H9L, IMEI1: 865659058410959, IMEI2: 865659058410942, là phương tiện bị cáo V sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7]. Về án phí: Bị cáo Võ Xuân V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án có Đỗ Minh K1 là người cho Võ Xuân V khẩu súng nén khí vào năm 2022. Tại công văn số 406 ngày 25/5/2026 của Phòng K2 Công an tỉnh Đ xác định: Vào thời điểm năm 2022 khẩu súng trên là súng săn, không phải là vũ khí quân dụng. Kết quả xác minh hành vi tàng trữ trái phép khẩu súng săn của Khai đến nay đã hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính, do đó cơ quan ANĐT không đề nghị xử lý trách nhiệm đối với Đỗ Minh K1 là có căn cứ.

Đối với bà Nguyễn Thị T, là vợ của bị cáo V. Quá trình điều tra xác định bà T không biết việc bị cáo Vũ tàng T1 súng nén khí và đạn. Do đó, cơ quan an ninh điều tra không đề nghị xử lý đối với bà Nguyễn Thị T là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng khẩu súng của bị cáo vào năm 2022, quá trình điều tra không có tài liệu, chứng cứ khác ngoài lời khai của bị cáo, do đó không có cơ sở để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với các đối tượng trên ứng dụng Youtube đã bán đạn cho bị cáo. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, do đó không có cơ sở để xử lý theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Xuân V phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

[2]. Về Điều luật áp dụng, hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Võ Xuân V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Võ Xuân V cho Ủy ban nhân dân xã P, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Võ Xuân V thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người

được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy vật chứng, gồm: 01 (một) khẩu súng dài 60cm là súng nén khí bắn đạn kim loại hình nấm (loại súng PCP) và 189 viên đạn bằng kim loại, dạng hình nấm giống nhau, có cùng kích thước dài 8mm, đường kính 5,6mm (không có hạt nổ và thuốc nổ) còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A31, kiểu máy CPH2015, số seri: LJEAROORVG759H9L, IMEI1: 865659058410959, IMEI2: 865659058410942.

(Vật chứng có đặc điểm cụ thể theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/6/2026, giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk và Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk).

[4]. Về án phí: Áp dụng Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Xuân V phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa PT TAND tối cao tại Đà Nẵng;
- Viện PT VKSNDTC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- UBND xã Pong Drang;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị My My